

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-TCKH
V/v Báo cáo đánh giá tình hình thực
hiện Thông tư số 23/2023/TT-BTC
ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính

Hà Đông, ngày tháng năm 2024

Kính gửi:

- Các cơ quan, đơn vị thuộc quận;
- UBND các phường;
- Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS công lập.

Thực hiện văn bản số 6258/STC-QLTS ngày 09/10/2024 của Sở Tài chính về việc báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính,

UBND quận yêu cầu các đơn vị báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, gửi UBND quận (qua phòng Tài chính - Kế hoạch) **trước ngày 12/10/2024** để tổng hợp, báo cáo (chi tiết theo Đề cương đính kèm).

UBND quận yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện đảm bảo thời gian, phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp báo cáo Sở Tài chính theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TC-KH;
- Lưu VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Cán Thị Việt Hà

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp

(Kèm theo Văn bản số /UBND-TCKH ngày /10/2024 của Sở Tài chính)

I. Về đánh giá nội dung quy định về chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp

Báo cáo đánh giá theo Mẫu số 01 kèm theo Đề cương này.

II. Những khó khăn, vướng mắc

Đề nghị nêu rõ những khó khăn, vướng mắc *(nếu có)* về cơ chế chính sách, về tổ chức thực hiện trong quá trình triển khai Thông tư số 23/2023/TT-BTC.

III. Đề xuất, kiến nghị:

1. Về hình thức của Thông tư: Là Thông tư sửa đổi, bổ sung hay Thông tư thay thế Thông tư số 23/2023/TT-BTC.

2. Về nội dung của Thông tư:

Đề nghị đề xuất, kiến nghị cụ thể các nội dung cần sửa đổi, bổ sung để hoàn thiện chính sách, pháp luật về chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; Trong đó tập trung một số nội dung *(theo các tiêu chí nêu tại cột (4), (5) Mẫu số 01 kèm theo Đề cương này)*, cụ thể như sau:

- Đối tượng áp dụng.
- Tiêu chuẩn tài sản cố định.
- Phân loại tài sản cố định.
- Nguyên tắc quản lý tài sản cố định.
- Xác định nguyên giá, thay đổi nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản cố định.
- Phạm vi tài sản cố định tính hao mòn, khấu hao và nguyên tắc tính hao mòn, trích khấu hao tài sản cố định.
- Thời gian tính, tỷ lệ và phương pháp tính hao mòn tài sản cố định.

- Quy định về trích khấu hao tài sản cố định tại đơn vị sự nghiệp công lập.
- Quy định về xử lý chuyển tiếp trường hợp có nội dung thay đổi nêu trên
(về nguyên giá, giá trị, thời gian tính hao mòn, tỷ lệ hao mòn...)

3. Về tổ chức thực hiện

Đề nghị đề xuất các kiến nghị cụ thể với các cơ quan có thẩm quyền để tổ chức thực hiện việc quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp được hiệu quả, đúng pháp luật./.

BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ NỘI DUNG QUY ĐỊNH TẠI THÔNG TƯ SỐ 23/2023/TT-BTC NGÀY 25/4/2024 CỦA BỘ TÀI CHÍNH
(Kèm theo Đề cương Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Thông tư số 23/2023/TT-BTC)

STT	Nội dung quy định về chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC)	Phù hợp (giữ như quy định hiện hành)	Đề nghị sửa đổi, bổ sung		Ghi chú
			Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do	
1	2	3	4	5	6
1	Đối tượng áp dụng (quy định tại Điều 2)				
2	Tiêu chuẩn tài sản cố định (quy định tại Điều 3)				
a)	Xác định là một tài sản (quy định tại khoản 1 Điều 3)				
b)	Tiêu chuẩn xác định là tài sản cố định (quy định tại khoản 2 Điều 3)				
c)	Tiêu chuẩn xác định là tài sản cố định tại đơn vị sự nghiệp công lập (quy định tại khoản 3 Điều 3)				
3	Phân loại tài sản cố định (quy định tại Điều 4)				
a)	Phân loại tài sản cố định theo tính chất, đặc điểm tài sản (quy định tại khoản 1 Điều 4)				
b)	Phân loại theo nguồn gốc hình thành tài sản (quy định tại khoản 2 Điều 4)				
4	Nguyên tắc quản lý tài sản cố định (quy định tại Điều 5)				

STT	Nội dung quy định về chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC)	Phù hợp (giữ như quy định hiện hành)	Đề nghị sửa đổi, bổ sung		Ghi chú
			Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do	
1	2	3	4	5	6
5	Xác định nguyên giá, thay đổi nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản cố định				
a)	Xác định nguyên giá tài sản cố định				
*	Xác định nguyên giá tài sản cố định hữu hình (quy định tại Điều 6)				
*	Xác định nguyên giá tài sản cố định vô hình (quy định tại Điều 7)				
*	Xác định nguyên giá tài sản cố định đặc thù (quy định tại Điều 8)				
b)	Thay đổi nguyên giá tài sản cố định, xác định nguyên giá tài sản cố định trong trường hợp thay đổi nguyên giá tài sản cố định (quy định tại Điều 9, Điều 10)				
c)	Xác định giá trị còn lại của tài sản cố định (quy định tại Điều 16)				
6	Phạm vi tài sản cố định tính hao mòn, khấu hao và nguyên tắc tính hao mòn, trích khấu hao tài sản cố định				
a)	Phạm vi tài sản cố định tính hao mòn, khấu hao (quy định tại Điều 11)				
b)	Nguyên tắc tính hao mòn, trích khấu hao tài sản cố định (quy định tại Điều 12)				
7	Thời gian tính, tỷ lệ và phương pháp tính hao mòn tài sản cố định				

STT	Nội dung quy định về chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC)	Phù hợp (giữ như quy định hiện hành)	Đề nghị sửa đổi, bổ sung		Ghi chú
			Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do	
1	2	3	4	5	6
a)	Thời gian tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định (quy định tại Điều 13)				
b)	Phương pháp tính hao mòn tài sản cố định (quy định tại Điều 14)				
8	Quy định về trích khấu hao tài sản cố định tại đơn vị sự nghiệp công lập (quy định tại Điều 15)				
9	Quy định về xử lý chuyển tiếp trường hợp có nội dung thay đổi nêu trên (về nguyên giá, giá trị, thời gian tính hao mòn, tỷ lệ hao mòn...)				